

Bỉm Sơn, ngày 19 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Tống Thị Hà

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Kim Dung -Thư ký TAND thị xã Bỉm Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn tham gia phiên họp:

Bà Nguyễn Thị Huân - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số:28/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số:53/2022/QĐST-DS ngày 07/10/2022, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

Ông Lê Văn T - sinh năm 1960

HKTT: Căn hộ 3.08 Chung cư Investco Đồng Điều, số 29 đường 783 Tạ Quang B, phường 4, Quận 8, TP. H

Chỗ ở hiện nay: P.3.08 CC Investco Đ, 29 Đường 783, Phường 4.Quận 8, TP. H(Vắng mặt có lý do).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Vũ Thị H- sinh năm 20/12/1962

Nơi ĐKNKTT: SN 402 đường 1A, xã Q, thị xã B, tỉnh T(Nay thuộc SN 402 đường Nguyễn Huệ, khu phố 1, phường P, thị xã B, tỉnh T.

Nơi cư trú cuối cùng tại: SN 402 đường 1A, xã Q, thị xã B, tỉnh T(Nay thuộc SN 402 đường Nguyễn Huệ, khu phố 1, phường P, thị xã B, tỉnh T.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết ngày 01/6/2022 và bản tự khai ông Lê Văn T trình bày:

Ông và bà Vũ Thị H kết hôn ngày 26 tháng 11 năm 1985 có đăng ký tại UBND Thị Xã Bỉm Sơn Tỉnh Thanh Hóa. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do kinh tế khó khăn nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau và cũng vì áp lực khi có 2 con nhỏ và một mẹ già nên cuộc sống vợ chồng luôn rơi vào tình trạng mệt mỏi, bế tắc. Bà H không chịu được áp lực của gia đình nên bỏ nhà đi từ ngày 10/10/1998 đến nay không rõ tung tích, đi đâu, làm gì, không liên lạc với gia

đình. Trong suốt thời gian này ông cũng như gia đình hai bên nội, ngoại đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không có kết quả. Đến tháng 03/2007 ông cùng các con vào Thành phố H sinh sống, sau đó nhiều lần ông cũng về Bm Sơn tìm kiếm nhờ anh em họ hàng nội ngoại tìm kiếm nhưng cũng không có tung tích của bà H. Ngày 18, 19 và ngày 20/01/2022 ông đã đăng tin báo tuổi trẻ tìm kiếm bà Hương nhưng vẫn không có tin tức gì. Anh vợ ông là Vũ Văn T và chị vợ ông là Vũ Thị X cùng hai con của ông cũng đã có văn bản trình bày ý kiến xác nhận về việc ngày 10/10/1998 vợ ông đã bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì. Trong suốt thời gian này ông đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có kết quả. Thời gian trôi qua đã 24 năm không có tin tức gì xác nhận vợ ông còn sống hay đã chết.

Nay, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, ông làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Bm Sơn tuyên bố một người đã chết đối với vợ ông có danh tính như sau:

Họ và tên: Vũ Thị H- sinh năm 20/12/1962

Nơi ĐKNKTT: SN 402 đường 1A, xã Q, thị xã B, tỉnh T(Nay thuộc SN 402 đường Nguyễn Huệ, khu phố 1, phường P, thị xã B, tỉnh T.

Nơi cư trú cuối cùng tại: SN 402 đường 1A, xã Q, thị xã B, tỉnh T(Nay thuộc SN 402 đường Nguyễn Huệ, khu phố 1, phường P, thị xã B, tỉnh T.

Tại phiên họp ông Lê Văn T xét thấy vì điều kiện ở xa đi lại khó khăn nên ông có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Vì vậy, Hội đồng phiên họp căn cứ vào khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt ông Lê Văn Thịnh.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ pháp luật, thụ lý giải quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ các quy định về xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Việc thông báo thụ lý, việc tổng đạt các văn bản tố tụng, triệu tập đương sự viết bản tự khai hợp lệ. Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 4 Điều 27, Điều 361, 362, 363, 391, 392 và 393 Bộ luật tố tụng Dân sự, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH ngày 30/12/2016: Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn T về việc tuyên bố Vũ Thị H; sinh năm 20/12/1962; Nơi ĐKNKTT: SN 402 đường 1A, xã Q, thị xã B, tỉnh T(Nay thuộc SN 402 đường N, khu phố 1, phường P, thị xã B, tỉnh T; Nơi cư trú cuối cùng tại: SN 402 đường 1A, xã Q, thị xã B, tỉnh T(Nay thuộc SN 402 đường N, khu phố 1, phường P, thị xã B, tỉnh T là đã chết.

* Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông Lê Văn T vì là người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn nhận định:

[1] Xét quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Xét về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của ông Lê Văn T đối với bà Vũ Thị H đây là quan hệ “ Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nơi cư trú cuối cùng tại phường P, thị xã B. Vì vậy, áp dụng khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

[2] Về nội dung yêu cầu của đương sự: Ông T và bà H kết hôn năm 1985, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do kinh tế khó khăn nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau và cũng vì áp lực khi có 2 con nhỏ và một mẹ già nên cuộc sống vợ chồng luôn rơi vào tình trạng mệt mỏi, bế tắc. Bà H không chịu được áp lực của gia đình nên bỏ nhà đi từ ngày 10/10/1998 đến nay không rõ tung tích, đi đâu, làm gì, không liên lạc với gia đình. Trong suốt thời gian này ông cũng như gia đình hai bên nội, ngoại đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không có kết quả. Thời gian trôi qua đã 24 năm không có tin tức gì xác nhận vợ ông còn sống hay đã chết nên ông làm đơn đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố bà Vũ Thị H là đã chết. Theo quy định tại Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự, ông Thịnh có quyền yêu cầu tuyên bố bà Vũ Thị H là đã chết.

[3] Về xác định ngày chết của bà Lê Thị H: Ông T xác định ngày 10/10/1998 bà Vũ Thị H còn sống. Do vậy, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự và đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự, trường hợp biệt tích thì ngày chết được xác định là ngày đầu tiên kế tiếp ngày kết thúc thời hạn 05 năm từ ngày xác định biệt tích. Vậy ngày biệt tích của bà Vũ Thị H được xác định là ngày 10/10/1998 và ngày kết thúc thời hạn 05 năm là ngày 10/10/2003. Do đó, xác định ngày chết của bà Vũ Thị H là ngày 11/10/2003.

Trong quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã ra thông báo đăng tin tìm kiếm bà Vũ Thị H trên báo nhân dân trong ba số báo liên tiếp ngày 03,04, 05/6/2022 và Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng 3 lần trong ba ngày liên tiếp ngày 08,09, 10/6/2022 để tìm bà Hương về giải quyết việc ông T yêu cầu tuyên bố bà H là đã chết.

Nay đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng tin và phát sóng lần đầu tiên trên báo Nhân dân và Đài tiếng nói Việt Nam nhưng vẫn không có tin tức gì của bà Hương. Xét thấy, yêu cầu ông Thịnh về việc tuyên bố bà Vũ Thị H đã chết là hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật, nên cần xem xét chấp nhận đơn yêu cầu của ông Thịnh.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ông Lê Văn T được miễn nộp tiền lệ phí DSST vì trên 60 tuổi.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Khoản 4 Điều 27; Điều 150, Điều 361, 362, 363, 367, 369, 370, 371, 372, 391, 392 và 393 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điểm d khoản 1 Điều 71; Điều 72 Bộ luật dân sự;

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ông Lê Văn T được miễn nộp tiền lệ phí DSST vì trên 60 tuổi.

Điều 1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của ông Lê Văn T.

Điều 2. Tuyên bố Bà Vũ Thị H- sinh năm 20/12/1962; Nơi ĐKNKTT: SN 402 đường 1A, xã Q, thị xã B, tỉnh T(Nay thuộc SN 402 đường N, khu phố 1, phường P, thị xã B, tỉnh T; Nơi cư trú cuối cùng tại: SN 402 đường 1A, xã Q, thị xã B, tỉnh T(Nay thuộc SN 402 đường N, khu phố 1, phường P, thị xã B, tỉnh T là đã chết.

Điều 3. Ngày chết của bà Vũ Thị H được xác định là ngày 11/10/2003.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của bà Vũ Thị H được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của bà Vũ Thị H được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

-Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn T được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm vì trên 60 tuổi.

Điều 5: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Bim Sơn;
- UBND phường Phú Sơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

TÓNG THỊ HÀ